

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN GIUỘC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2017/HSST
Ngày 25-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH LONG AN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Chí

Ông Nguyễn Văn Chính

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Hồng Kim – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2017/HSST ngày 22/6/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/HSST-QĐ, ngày 11 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T, tên gọi khác: Hữu, sinh năm: 1991; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp 2, xã T, huyện G, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: nguyên làm nghề thợ hàn; Trình độ văn hóa: 6/12; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1966 và bà Lương Thị S, sinh năm 1966; Anh chị em ruột: 03 người, bị cáo là con thứ trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 02

Ngày 15/8/2012, Nguyễn Ngọc T bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2013, chưa được xóa án tích.

Ngày 23/9/2014, Nguyễn Ngọc T bị Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/7/2015, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: 03.

Ngày 14/01/2014, bị Công an xã T xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, hiện chưa chấp hành.

Ngày 02/02/2014, bị Công an xã Đ xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”, hiện chưa chấp hành.

- Ngày 20/3/2017, bị Công an xã L xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Nguyễn Hữu T, sinh năm 1967, cư trú: Ấp N, xã P, huyện G, tỉnh Long An. (Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Sơn V, sinh năm 1957, cư trú: ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Long An. (Vắng mặt tại phiên tòa)

3. Võ Thị N, sinh năm 1963, cư trú: ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Long An. (Vắng mặt tại phiên tòa)

4. Đặng Hữu N, sinh năm 1988, cư trú: ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Long An. (Vắng mặt tại phiên tòa)

Người làm chứng:

1. Nguyễn Văn K, sinh năm 1974 (Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Phạm Văn D, sinh năm 1976 (Vắng mặt tại phiên tòa)

Cùng cư trú: cư trú: ấp P, xã P, huyện G, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án đã được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên vào khoảng 02 giờ ngày 14/4/2017, Nguyễn Ngọc T là người có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, đi bộ đến hộ bà Phan Thị Huê K thuộc ấp N, xã P bắt trộm 01 con gà tre, màu vàng – đỏ - đen, cân nặng 1,2 kg của ông Nguyễn Hữu T đang gửi nhờ tại nhà bà K. Thành tiếp tục đi đến cơ sở nước đá Ngọc Sơn của ông Nguyễn Trung N thuộc ấp Tây Phú, xã P. Tại đây, Thành lấy cái bao bỏ con gà vào để ngoài sân rồi đi xuống khu vực nhà kho, Thành phát hiện 01 máy tính bảng hiệu Huawei đựng trong bao da màu vàng của anh Sơn V là thợ làm công cho ông N, đang cắm sạc pin nên T rút cục sạc ra lấy máy tính bảng bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài. T tiếp tục đến hộ bà Võ Thị N gần đó, đi vào khu vực nhà bếp lấy trộm 01 đèn pin màu vàng và 01 cái kéo bằng kim loại, cán được bọc nhựa màu đen. Sau đó, T đi đến nhà anh Đặng Hữu N, do cửa nhà sau không khóa nên T mở cửa đi vào nhà tìm kiếm tài sản thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Wiko màu đen, màn hình bị nứt vỡ trên đầu tủ lạnh. T lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra ngoài thì bị anh Nguyễn Văn K phát hiện nên truy hô, anh K cùng với anh Phạm Văn D truy đuổi theo T nhưng không kịp. Sau khi chạy thoát, T phát hiện bị mất cái bóp của mình nên quay lại khu vực nhà anh Đặng Hữu N tìm thì bị anh K và anh D bắt giữ cùng tang vật.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 52, 53, 54, 55/KLĐG ngày 14/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện G xác định: 01 điện thoại

di động hiệu Wiko màu đen, màn hình bị nứt trị giá 0 đồng; 01 cái kéo màu đen hiệu ROSTFRE trị giá 1.000 đồng; 01 đèn pin loại sạc điện màu vàng trị giá 10.000 đồng; 01 máy tính bảng hiệu Huawei màu đen – bạc trị giá 1.000.000 đồng; 01 bao da màu vàng trị giá 20.000 đồng; 01 con gà tre, màu vàng – đỏ - đen, cân nặng 1,2 kg trị giá 110.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản là 1.141.000 đồng (Một triệu một trăm bốn mươi một nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G đã thu giữ: 01 con gà tre, màu vàng – đỏ - đen, cân nặng 1,2 kg; 01 máy tính bảng hiệu Huawei màu đen – bạc; 01 bao da màu vàng; 01 cái kéo dài 22cm, cán bọc nhựa màu đen; 01 đèn pin loại sạc điện màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Wiko màu đen, màn hình bị nứt; 01 đôi dép râu màu đen; 01 bóp da màu nâu; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc T; 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen; 01 dây sạc điện thoại màu trắng; số tiền gồm 622.500 đồng và 02 đô la Mỹ.

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Do cần tiền tiêu xài nên bị cáo lén lút các chủ sở hữu để lấy tài sản. Bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số: 50/QĐ- KSDT ngày 21/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Long An đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Long An giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có tiền án, tiền sự chưa được xóa nhưng bị cáo vẫn không tu dưỡng đạo đức mà tiếp tục phạm tội nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46, 33, 45 Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về vật chứng thu được, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại cho các chủ sở hữu là phù hợp nên không xét.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Hữu T, Sơn V, Võ Thị N, Đặng Hữu N đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

Lời nói sau cùng: Bị cáo không trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cần Giuộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Giuộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã thừa nhận hành vi lén lút bắt trộm 01 con gà tre, màu vàng – đỏ - đen, cân nặng 1,2 kg của ông Nguyễn Hữu T; 01 máy tính bảng hiệu Huawei và bao da màu vàng của anh Sơn V; 01 đèn pin sạc màu vàng và 01 cái kéo bằng kim loại của bà Võ Thị N; 01 điện thoại di động hiệu Wiko màu đen của anh Đặng Hữu N. Trước đó, bị cáo đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của người dân trên địa bàn xã P để lấy trộm tài sản với tổng giá trị tài sản là 1.141.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo T đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, làm mất an ninh trật tự của địa phương, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Trước đó, ngày 15/8/2012, Nguyễn Ngọc T bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2013, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 khi quyết định hình phạt. Mặc khác, bị cáo T có 03 tiền sự chưa được xóa nên xét về tính chất mức độ hành vi, nhân thân của các bị cáo cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên xem xét áp dụng quy định tại điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Về vật chứng:

- 01 con gà tre, màu vàng – đỏ - đen, cân nặng 1,2 kg; 01 máy tính bảng hiệu Huawei màu đen – bạc; 01 bao da màu vàng; 01 cái kéo dài 22cm, cán bọc nhựa màu đen; 01 đèn pin loại sạc điện màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Wiko màu đen, màn hình bị nứt là vật chứng trong vụ án, thuộc sở hữu hợp pháp của các bị hại Nguyễn Hữu T, Sơn V, Võ Thị N, Đặng Hữu N nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp nên không xét.

- 01 đôi dép râu màu đen; 01 bóp da màu nâu; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Ngọc T; 01 điện thoại di động hiệu ITTEL màu đen; 01 điện thoại di động Nokia 1280 màu đen; 01 dây sạc điện thoại màu trắng; số tiền gồm 622.500 đồng và 02 đô la Mỹ, thuộc sở hữu của Nguyễn Ngọc T, không

liên quan đến vụ án nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trao trả cho bà Lương Thị Sứa là người đại diện nhận là hợp pháp nên không xét.

Về dân sự: Bị hại Nguyễn Hữu T, Sơn V, Võ Thị N, Đặng Hữu N đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33, 45 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T: 01 (Một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, giam là ngày 14/4/2017.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Ngọc T 45 ngày kể từ ngày 25/7/2017 để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Áp dụng các Điều 98, 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cần Giuộc;
- THADS huyện Cần Giuộc;
- Công an huyện Cần Giuộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Phương Thảo